TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 197/2024/HS-ST
Ngày 23-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thị Kiểm

Ông Nguyễn Hồng Đại

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thanh Thủy – Thẩm tra viên Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Ông Bùi Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 182/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 481/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Việt D, sinh ngày 11 tháng 12 năm 1989 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Số đường Tr, Tr 7, phường Đ, quận H, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc S và bà Đỗ Thị H; có vợ Nguyễn Thị Thu H và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 07/6/2024, chuyển tạm giam từ ngày 13/6/2024; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 19/10/2023, tại số Lê Lai, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng, Công an quận Ngô Quyền bắt quả tang Phùng Duy H (sinh năm: 1996, nơi cư trú: Số đường Lê Lai, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng) và Phạm Việt D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (Methamphetamine) tự tạo ở đầu

giường ngủ tầng 1 của Hòa, gồm 01 chai nhựa có nắp trên đục hai lỗ, một lỗ cắm ống hút nhựa và một lỗ cắm tẩu thủy tinh, bên trong tẩu thủy tinh còn bám dính tạp chất màu nâu đen *(niêm phong mẫu QT1)*; 02 gói nilon kích thước khoảng 1,5x2 cm, bên trong còn bám dính tinh thể màu trắng *(niêm phong mẫu QT2, QT3)*; 01 bật lửa gas; 01 điện thoại Huawei màu đen của Phùng Duy H; 01 điện thoại Oppo màu đen của Phạm Việt D; Tạm giữ của Phạm Việt D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, BKS: 15B3-348.87.

Tại Cơ quan điều tra, Phùng Duy Hvà Phạm Việt D khai nhận:

Phạm Việt D và Phùng Duy Hcó quan hệ quen biết xã hội, chơi với nhau từ năm 2020. Bản thân D đi làm xa về nên ngày 11/9/2023 mới gặp lại H tại khu vực đường Lê Lai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Sau khi gặp lại, D biết Hòa vẫn thường sử dụng ma túy đá, đồng thời Hòa đề nghị với D sẽ cùng nhau sử dụng ma túy đá tại nhà H. D và Hòa thống nhất mỗi lần cùng nhau sử dụng ma túy chung thì D sẽ góp với Hòa 200.000 đồng, khi D có nhu cầu sử dụng ma túy đá thì có thể đến trực tiếp hoặc gọi điện thoại, nhắn tin cho H để H chuẩn bị ma túy đá rồi sẽ báo lại cho D để D đến nhà Hòa cùng nhau sử dụng. Đồng thời ma túy đá do Hòa là người chủ động mua về. Tiền mua ma túy đá có thể do H ứng trước, hoặc Hòa bảo D chuyển tiền cho Hòa. Sau đó, cứ khoảng 4 đến 5 ngày, D lại góp tiền với Hòa để Hòa mua ma túy đá về sử dụng chung với nhau. Tính đến thời điểm bị bắt D và H đã chung tiền đi mua ma túy đá về sử dụng tại nhà Hòa khoảng 6 đến 7 lần. Mỗi lần H đổ sẵn khoảng nửa tẩu ma túy, khoảng 0,2 đến 0,3 gam, tương ứng với số tiền 200.000 đồng D góp với H. Nếu sử dụng hết số ma túy này, Hòa sẽ mang thêm ma túy của Hòa ra để sử dụng tiếp.

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 16/10/2023, D nhắn tin cho H qua ứng dụng Messenger: *"Tí chung tẩy làm tí hút nhỉ, chứ vã quá"*, Hòa nhắn lại: *"Ok a, a 2l nhé"*, tức là D góp 200.000 đồng cho Hòa đi mua ma túy đá về để cả hai sử dụng chung. Tuy nhiên D chưa có tiền nên chưa chuyển khoản cho H mà bảo Hòa ứng trước, D sẽ trả sau. Đến ngày 17/10/2023, Hòa mua của Bùi Mạnh Tr (sinh năm: 1988, nơi cư trú: Số đường Lê Lợi, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng) 1.000.000 đồng được khoảng 01 gam ma túy đá và tự sử dụng trước một phần.

Đến khoảng 19 giờ ngày 18/10/2023, D đến nhà H, H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (đã có sẵn ma túy đá trong tẩu) ra và tự sử dụng lần đầu tiên bằng cách bật lửa đốt nóng ma túy ở tẩu thủy tinh rồi hút khói ma túy vào cơ thể, sau đó H bật lửa đốt nóng ma túy ở tẩu thủy tinh và mời D sử dụng như cách thức trên. Cả hai sử dụng ma túy đá tuần tự như vậy khoảng 3-4 lần. Sau đó, H để bộ dụng cụ trên kệ tivi và nói: *"Em đủ rồi, anh cứ chơi đi"*. Thấy vậy, D cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá mời H sử dụng với cách thức như trên, H đồng ý sử dụng một lần nữa. Sau khi H hút xong, D tự sử dụng một lần cuối rồi đưa bộ sử dụng ma túy cho H cất đi, một lúc sau D đi về. Lúc này, trong tẩu thủy tinh vẫn còn một lượng nhỏ ma túy đá.

Đến sáng ngày 19/10/2023, H tiếp tục đổ nốt số ma túy đá còn lại vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và tự sử dụng một phần. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, D đến nhà H, trả trước cho H 100.000 đồng tiền góp mua ma túy ngày 16/10/2023, D còn nợ lại H 100.000 đồng. H cầm tiền và cất vào dưới đệm giường ngủ đang ngồi. Ngồi chơi một lúc, H lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá ra tự sử dụng một hơi rồi mời D sử dụng một hơi. Sau đó, Hòa bảo D *"Đấy anh cứ chơi đi"* thì D tự cầm bộ dụng cụ và sử dụng tiếp ma túy đá khoảng 2-3 hơi nữa. Sau khi sử dụng xong, D và H ngồi nói chuyện đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị Công an quận Ngô Quyền kiểm tra, bắt quả tang.

Ngoài ra, Phùng Duy H khai nhận: Đối với mỗi lần chung tiền thì H sẽ mua khoảng từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng ma túy đá, được khoảng 0,5 gam đến 01 gam ma túy đá. Ngày 17/10/2023, Hòa mua khoảng 01 gam ma túy đá của Bùi Mạnh Trung, H đổ ma túy vào bộ sử dụng ma túy đá khoảng 3 lần để sử dụng, mỗi lần nửa tẩu, khoảng 1/3 số ma túy mua được (khoảng 0,2 đến 0,3 gam). Mỗi lần như vậy sử dụng được khoảng 15 đến 20 hơi ma túy, tùy thuộc vào lượng nhiệt mạnh hay nhẹ khi đốt. Ngày 18/10/2023, lượng ma túy đá D và Hòa sử dụng tương ứng với số tiền 200.000 đồng D góp chung với Hòa theo thỏa thuận từ ngày 16/10/2023. Sau khi sử dụng ma túy xong vẫn còn khoảng 4 đến 5 hơi nữa. Số ma túy này D bảo để lại cho Hòa sử dụng tiếp.

Phạm Việt D khai nhận: Ngày 18/10/2023, sau khi cùng nhau sử dụng ma túy đá thì trong tẩu thủy tinh vẫn còn một ít, khoảng 4 đến 5 hơi nữa mới hết. D nhận thức lần sử dụng ma túy đá chung ngày 18/10/2023 cũng như những lần sử dụng ma túy đá chung trước đó, cả hai đều sử dụng chung một lượng ma túy khoảng 0,2 - 0,3 gam, tương ứng với số tiền 200.000 đồng D góp cho H nên D coi như số ma túy đá này là ma túy của D mời H và số ma túy còn lại sau khi cả hai sử dụng xong là D để lại để cảm ơn Hòa vì việc cả hai sử dụng chung tại nhà Hòa, bằng bộ dụng cụ của H và D yên tâm vì không ai biết việc D sử dụng ma túy. D nhận thức với số tiền góp 200.000 đồng thì cả hai sử dụng ma túy đá ngày 18/10/2023 là đã hết và xong nên ngày 19/10/2023, H mời D sử dụng ma túy là ma túy của H, D không có đóng góp gì để có số ma túy này.

Xét nghiệm nước tiểu của D và H đều cho kết quả dương tính với test thử chất ma túy Methamphetamine.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phùng Duy HCơ quan điều tra phát hiện, thu giữ 01 tờ tiền polyme trị giá 100.000 đồng ở dưới đệm giường của Phùng Duy H.

Kết luận giám định số 830/KL-KTHS ngày 23/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Tạp chất màu nâu đen bám dính trong tẩu thủy tinh mẫu QT1, tinh thể màu trắng bám dính trong vỏ gói nilon của mẫu QT2, QT3, là loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng chất ma túy bám dính.

Kết quả kiểm tra chi tiết điện thoại Oppo màu đen của D và Huawei màu đen của Hòa, Kết luận giám định điện thoại số 812/KL-KTHS ngày 01/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng có tin nhắn Messenger

trong điện thoại của H và D thể hiện nội dung trao đổi thống nhất góp tiền mua ma túy đá về cùng sử dụng ngày 16/10/2023, thống nhất về thời gian, địa điểm sử dụng ma túy đá giữa H và D ngày 18 và 19/10/2023, phù hợp với nội dung nêu trên, phù hợp với lời khai của Phạm Việt D và Phùng Duy H.

Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 19/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Mạnh Tr (sinh năm 1988, nơi cư trú: đường Lê Lợi, phường Gia Viên, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng), ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Tr và Trần Thị Thùy D (sinh năm 1980, nơi cư trú: Số đường An Đà, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng) về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 26/4/2024, Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền đã đưa vụ án ra xét xử, xử phạt bị cáo Bùi Mạnh Tr 10 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo Phùng Duy H 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, bị cáo Trần Thị Thùy D 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số 186/CT-VKSNQ ngày 16/7/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền đã truy tố Phạm Việt D về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Việt D khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

- *Kiểm sát viên tại phiên tòa*: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 255, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 24 đến 30 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2024/HS-ST ngày 26/4/2024 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Việt D khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Phùng Duy H, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, dữ liệu điện tử, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và công bố công khai tại phiên tòa đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 19 giờ ngày 18/10/2023, tại nhà số 13/11/73 Lê Lai, Máy Chai, Ngô Quyền, Hải Phòng, Phạm Việt D và Phùng Duy Hcó hành vi sử dụng ma túy đá. Phạm Việt D là người cung cấp ma túy đá cho H và D sử dụng. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng điều khiển hành vi và nhận thức được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm nhằm mục đích giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã thành khẩn khai báo; bị cáo có bố đẻ được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng bằng khen và ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật Hình sự quy định "*người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*". Tuy nhiên, xét thấy các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng: Đã xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2024/HS-ST ngày 26/4/2024 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với Phùng Duy H, Bùi Mạnh Tr, Trần Thị Thùy D đã bị xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2024/HS-ST ngày 26/4/2024 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, HĐXX không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Việt D phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Việt D 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/6/2024.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Việt D phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo bản án:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THAHS Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an quận Ngô Quyền;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Huyền